SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 241 /QĐ/TGĐ-MXV	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành các văn bản quy phạm của Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam về niêm yết và giao dịch hàng hóa

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM

- *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;*
- *Căn cứ Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá qua Sở Giao dịch hàng hóa;*
- *Căn cứ Nghị định số 51/2018/NĐ-CP ngày 09/4/2018 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá qua Sở Giao dịch hàng hóa;*
- *Căn cứ Giấy phép thành lập Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam số 4596/GP-BCT do Bộ Công Thương cấp ngày 01/9/2010 và các Giấy phép sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Hàng hoá Việt Nam;*
- *Xét đề nghị của Khối Quản lý Giao dịch,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành các văn bản liên quan đến việc niêm yết và giao dịch hàng hóa tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam, bao gồm:

1. Bộ quy định về niêm yết và giao dịch hàng hóa.
2. Quy chế niêm yết và giao dịch Hợp đồng kỳ hạn tiêu chuẩn hàng hóa.
3. Quy chế niêm yết và giao dịch Hợp đồng quyền chọn hàng hóa.
4. Quy chế niêm yết và giao dịch Hợp đồng kỳ hạn Cao su Việt Nam tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam.

(Chi tiết nội dung như đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 /3 / 2025 và thay thế Quyết định số 780/QĐ/TGĐ-MXV ngày 14/10/2022 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam về việc ban hành Quy chế niêm yết và giao dịch Hợp đồng Kỳ hạn, Hợp đồng Quyền chọn hàng hóa tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam.

Điều 3. Ban Giám đốc, các Đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam; Thành viên Kinh doanh; Thành viên Môi giới chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Như Điều 3;*
- *Lưu: Khối QLGD, HC./.*

TỔNG GIÁM ĐỐC

SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM

Đặng Việt Hưng

SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM

SỞ GIAO DỊCH
HÀNG HÓA
VIỆT NAM

QUY CHẾ

NIÊM YẾT VÀ GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG KỲ HẠN TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG 1
Điều 1. Phạm vi áp dụng 1
Điều 2. Đối tượng điều chỉnh 1
Điều 3. Giải thích thuật ngữ 1
CHƯƠNG II. NIÊM YẾT HỢP ĐỒNG KỲ HẠN TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA 2
Điều 4. Nội dung đặc tả Hợp đồng KHTC 2
Điều 5. Cấu trúc mã giao dịch của Hợp đồng KHTC 2
CHƯƠNG III. GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG KỲ HẠN TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA 2
Điều 6. Phương thức thực hiện hợp đồng 2
Điều 7. Ngày đăng ký giao nhận 2
Điều 8. Ngày thông báo đầu tiên 3
Điều 9. Vị thế mở trong giao dịch Hợp đồng KHTC 3
Điều 10. Giới hạn vị thế 3
Điều 11. Giao dịch Hợp đồng KHTC LME 3
Điều 12. Nắm giữ Hợp đồng KHTC 3
Điều 13. Phương thức thanh toán Hợp đồng KHTC khi đáo hạn 4
Điều 14. Đóng vị thế bắt buộc 4
Điều 15. Tiêu chuẩn hàng hóa giao nhận 4
CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN 4
Điều 16. Hiệu lực thi hành 4
Điều 17. Sửa đổi, bổ sung 4

QUY CHẾ
NIÊM YẾT VÀ GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG KỲ HẠN TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 241.../QĐ/TGĐ-MXV ngày 25. tháng ..3.. năm 2025 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam)

CHƯƠNG I.
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về hoạt động niêm yết và giao dịch Hợp đồng kỳ hạn tiêu chuẩn hàng hóa tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam (sau đây viết tắt là "MXV") và các Sở Giao dịch hàng hóa có liên thông với MXV.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Đối tượng điều chỉnh của Quy chế này là Thành viên Kinh doanh, Thành viên Môi giới và các tổ chức và cá nhân liên quan tham gia giao dịch Hợp đồng tiêu chuẩn hàng hóa tại MXV.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **"Giao dịch liên Hàng hóa"** (Inter-Commodity Spread) là việc thực hiện giao dịch mua và bán các Hợp đồng kỳ hạn tiêu chuẩn (dưới đây viết tắt là "Hợp đồng KHTC") giữa các hàng hóa khác nhau thuộc cùng một hoặc nhiều Sở Giao dịch hàng hóa có liên thông với MXV.
2. **"Giao dịch liên Kỳ hạn"** (Inter-Month Spread) là việc thực hiện giao dịch mua và bán các Hợp đồng KHTC có kỳ hạn khác nhau của cùng một hàng hóa thuộc một Sở Giao dịch hàng hóa có liên thông với MXV.
3. **"Giao dịch liên Sở"** (Inter-Exchange Spread) là việc thực hiện giao dịch mua và bán các Hợp đồng KHTC của cùng một loại hàng hóa nhưng được niêm yết tại nhiều Sở Giao dịch hàng hóa có liên thông với MXV.
4. **"Hợp đồng KHTC LME 3-month"** là loại Hợp đồng KHTC LME có thời gian đáo hạn 03 tháng kể từ ngày hợp đồng được niêm yết.
5. **"Hợp đồng Kỳ hạn tiêu chuẩn hàng hóa Kim loại LME"** (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng KHTC LME") là Hợp đồng KHTC sản phẩm kim loại được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Kim loại London (London Metal Exchange – LME).
6. **"Ký quỹ chéo"** (Cross Margin) là việc áp dụng các mức ký quỹ được quy định trong Giao dịch liên Kỳ hạn hoặc Giao dịch liên Hàng hóa hoặc Giao dịch liên Sở.
7. **"Ngày đăng ký giao nhận"** là ngày cuối cùng mà các bên tham gia giao dịch thông báo cho MXV về việc thực hiện giao nhận hàng hóa.
8. **"Ngày thông báo đầu tiên"** là ngày mà các bên tham gia giao dịch bắt đầu vào quá trình giao nhận hàng hóa.

Các khái niệm, thuật ngữ trong Quy chế này, nếu không được định nghĩa khác, sẽ được hiểu và áp dụng theo quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của MXV và Sở Giao dịch hàng hóa có liên thông.

CHƯƠNG II.
NIÊM YẾT HỢP ĐỒNG KỲ HẠN TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA

Điều 4. Nội dung đặc tả Hợp đồng KHTC

Nội dung đặc tả Hợp đồng KHTC do MXV quy định bao gồm các điều khoản như sau:

- Tên hàng hóa;
- Mã hàng hóa;
- Hàng hóa cơ sở;
- Đơn vị giao dịch;
- Tháng đáo hạn;
- Ngày đăng ký giao nhận;
- Ngày thông báo đầu tiên;
- Ngày giao dịch cuối cùng;
- Phương thức thanh toán;
- Thời gian giao dịch;
- Đơn vị yết giá;
- Biên độ dao động giá;
- Giới hạn vị thế;
- Mức ký quỹ;
- Các điều khoản khác theo quy định của Sở Giao dịch hàng hóa.

Điều 5. Cấu trúc mã giao dịch của Hợp đồng KHTC

1. Cấu trúc mã giao dịch của Hợp đồng KHTC bao gồm các nhóm ký tự thể hiện các nội dung sau:

- Hàng hóa cơ sở;
- Tháng đáo hạn.

2. Cấu trúc mã giao dịch của Hợp đồng KHTC được MXV cụ thể hóa và thông báo trong đặc tả hợp đồng.

CHƯƠNG III.
GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG KỲ HẠN TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA

Điều 6. Phương thức thực hiện Hợp đồng KHTC

1. Phương thức thanh toán bằng tiền.
2. Phương thức giao nhận hàng hóa.

Điều 7. Ngày đăng ký giao nhận

1. MXV quy định ngày đăng ký giao nhận của Hợp đồng KHTC niêm yết, giao dịch tại MXV.
2. Đối với các Hợp đồng KHTC của hàng hóa không được phép giao nhận hàng hóa, các vị thế mở phải được tất toán trước ngày đăng ký giao nhận.
3. MXV sẽ đóng bắt buộc các vị thế còn mở của Hợp đồng KHTC của hàng hóa không được phép giao nhận hàng hóa sau ngày đăng ký giao nhận.

Điều 8. Ngày thông báo đầu tiên

1. MXV quy định ngày thông báo đầu tiên của Hợp đồng KHTC niêm yết, giao dịch tại MXV.
2. MXV thực hiện việc công bố về ngày thông báo đầu tiên của Hợp đồng KHTC.

Điều 9. Vị thế mở trong giao dịch Hợp đồng KHTC

1. Vị thế mở là vị thế giao dịch mua nhưng chưa bán lại hoặc vị thế giao dịch bán nhưng chưa mua lại. Các vị thế này có thể dẫn đến tổn thất hoặc lợi nhuận nhiều mức độ cho Thành viên Kinh doanh hoặc Khách hàng là chủ thể của các vị thế mở đó.
2. MXV sẽ thiết lập và cập nhật giới hạn vị thế mở đối với từng Thành viên Kinh doanh.
3. Tất toán vị thế (đóng vị thế, tất toán trạng thái) là việc thực hiện các giao dịch đối ứng đối với các vị thế đang mở, các vị thế giao dịch chỉ được xem đã được đóng lại khi các giao dịch đối ứng với vị thế giao dịch mở có cùng loại hàng hóa, khối lượng, kỳ hạn và thị trường. Vị thế giao dịch mở và các giao dịch đối ứng có thể có ngày giao dịch khác nhau.
4. Thành viên Kinh doanh hoặc Khách hàng đang có vị thế giao dịch mở có trách nhiệm phải tự chịu các sự tổn thất, thiệt hại hoặc được hưởng lợi ích từ các vị thế giao dịch mở đó.
5. Thành viên Kinh doanh hoặc Khách hàng có thể có nhiều vị thế giao dịch mở trong cùng thời điểm nhưng tổng khối lượng các vị thế mở không được vượt quá giới hạn vị thế mở.

Điều 10. Giới hạn vị thế

1. MXV quy định giới hạn vị thế đối với từng Hợp đồng KHTC niêm yết, giao dịch tại MXV.
2. Trong trường hợp cần thiết, MXV quyết định thay đổi giới hạn vị thế của từng Hợp đồng KHTC giao dịch tại MXV theo từng mặt hàng hoặc toàn bộ các mặt hàng.

Điều 11. Giao dịch Hợp đồng KHTC LME

1. Hợp đồng KHTC LME 3-month được giao dịch bằng phương thức khớp lệnh liên tục và phương thức báo giá trực tiếp.
2. Đối với việc giao dịch Hợp đồng KHTC LME 3-month thì căn cứ xác định giá khớp lệnh qua phương thức báo giá trực tiếp là giá do MXV đưa ra và được Thành viên Kinh doanh xác nhận đồng ý đặt lệnh với mức giá đó.
3. Lệnh báo giá là lệnh được nhập vào hệ thống để thực hiện tất toán Hợp đồng KHTC LME 3-month đã được mở vị thế trong các phiên giao dịch trước đó.
4. Khách hàng được rút khoản ký quỹ khả dụng dư thừa. Đối với Hợp đồng KHTC LME 3-month sau khi tất toán, khoản lãi thực tế sẽ được tính làm tài sản để mở vị thế mới, nhưng chỉ được phép rút ra khi Hợp đồng KHTC LME 3-month đáo hạn.
5. Đối với Hợp đồng KHTC LME 3-month sau khi tất toán, khoản lãi thực tế sẽ được tính làm tài sản để mở vị thế mới, nhưng chỉ được phép rút ra khi Hợp đồng KHTC LME 3-month đáo hạn.

Điều 12. Nắm giữ Hợp đồng KHTC

1. Trước ngày thông báo đầu tiên, nếu không có ý định giao nhận hàng hóa, Khách hàng phải đóng vị thế đối với tất cả các Hợp đồng KHTC đang nắm giữ. Nếu không thực hiện việc tất toán các vị thế, Khách hàng phải thực hiện việc giao nhận hàng hóa theo đúng quy định về giao nhận hàng hóa của Sở Giao dịch hàng hóa.
2. Khách hàng nắm giữ Hợp đồng KHTC đến ngày giao dịch cuối cùng phải có trách nhiệm

thực hiện các nghĩa vụ trong việc thanh toán theo hình thức bằng tiền hoặc bằng giao nhận hàng hóa theo đúng các điều khoản của hợp đồng. Việc thanh toán bằng giao nhận hàng hóa đối với từng hàng hóa theo đúng quy định về giao nhận hàng hóa của Sở Giao dịch hàng hóa.

Điều 13. Phương thức thanh toán Hợp đồng KHTC khi đáo hạn

1. Khách hàng nắm giữ vị thế đối với Hợp đồng KHTC cho tới ngày giao dịch cuối cùng có thể thực hiện thanh toán hợp đồng dưới hai (2) hình thức: thanh toán dưới hình thức bằng tiền và thanh toán dưới hình thức giao nhận hàng hóa.
2. Đối với Hợp đồng KHTC thanh toán dưới hình thức bằng tiền: quá trình thanh toán hợp đồng được hoàn thành khi Khách hàng thực hiện xong việc thanh toán lãi, lỗ vị thế theo mức giá thanh toán cuối cùng.
3. Đối với Hợp đồng KHTC thanh toán dưới hình thức giao nhận hàng hóa: Khách hàng bên bán phải giao nhận tài sản cơ sở được quy định trong hợp đồng và Khách hàng bên mua phải thực hiện thanh toán tiền theo các điều khoản tại hợp đồng. Việc giao nhận hàng hóa đối với từng hàng hóa được giao dịch trên MXV theo đúng quy định về giao nhận hàng hóa của Sở Giao dịch hàng hóa.
4. Việc lưu kho, kiểm định và giao, nhận hàng hóa cơ sở thực hiện theo đúng quy định về giao nhận hàng hóa của Sở Giao dịch hàng hóa.

Điều 14. Đóng vị thế bắt buộc

Khách hàng phải thực hiện đóng vị thế mở trước ngày thông báo đầu tiên, trước ngày giao dịch cuối cùng của tháng đến hạn đối với Hợp đồng KHTC hoặc trước ngày đáo hạn đối với Hợp đồng KHTC LME 3-month mà Khách hàng không có thông báo ý định giao nhận hàng hóa hoặc đối với các mặt hàng không được phép giao nhận hàng hóa theo quy định của MXV.

Điều 15. Tiêu chuẩn hàng hóa giao nhận

Hàng hóa được sử dụng để giao nhận sau ngày giao dịch cuối cùng của Hợp đồng KHTC là loại hàng hóa đúng theo đặc tả hợp đồng hoặc có chất lượng tương đương với hàng hóa được sử dụng làm hàng hóa cơ sở và đáp ứng các điều kiện quy định của Sở Giao dịch hàng hóa.

CHƯƠNG IV.
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực theo quyết định của Tổng Giám đốc MXV.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Tổng Giám đốc MXV quyết định./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

C.T.C.P-G.P.T.L:4594/GP-BCT
SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM
M.S.D.N:0310140180

Đặng Việt Hưng